

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH CỬU  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 175/2023/HSST  
Ngày: 25-10-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Tấn Phát

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Bình

Bà Nguyễn Ngọc Cúc

**- Thư ký phiên toà:** Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 171/2023/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

**Tô Hoàng D**, sinh năm 1998 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: Khu phố D, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Hoàng H (đã chết) và bà Đỗ Thị M, sinh năm 1955; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ năm và chưa có vợ, con. Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 23/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 05/5/2023. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 13/6/2023, tạm giữ từ ngày 14/6/2023; chuyển tạm giam ngày 23/6/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai (có mặt)

Người chứng kiến:

Anh Trịnh Bảo H1, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 2000 (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 13/6/2023, Tô Hoàng D sử dụng điện thoại di động Vivo V2026 gắn sim số 0337.426.163 gọi vào số thuê bao của người tên T (không rõ họ, địa chỉ) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và hẹn giao nhận ma túy tại khu vực trước cây xăng B thuộc phường T, thành phố B. Sau đó, D đi bộ đến điểm hẹn gặp T đưa tiền và nhận 02 bịch ma túy đá. D bỏ ma túy vào túi quần bên phải rồi về nhà tại khu phố D, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Tô Hoàng D đến quán không tên ở khu L thuộc ấp D, xã T, huyện V nhậu cùng Trịnh Bảo H1, Nguyễn Minh T và một số người khác. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Công an xã T đi tuần tra ngang qua, D sợ bị phát hiện nên lấy 02 bịch ma túy đá trong túi quần ném ra bụi cỏ phía sau chỗ ngồi thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ tang vật, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo thẩm quyền.

+ Vật chứng thu giữ:

- 02 bịch nilon hàn kín 02 đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 điện thoại di động Vivo V2026.

+ Tại Kết luận giám định chất ma túy số 1263/KL-KTHS ngày 21/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3145 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2522 gam. Toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 1263/KL-KTHS.

Tại Bản cáo trạng số 179/CT-VKSVC ngày 03/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử đối với bị cáo Tô Hoàng D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Tô Hoàng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm h, khoản 1, Điều 52; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tô Hoàng Danh từ 16 (mười sáu) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu

hủy mẫu vật còn lại sau giám định trong niêm phong số 1263/KL-KTHS; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Vivo V2026.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, đồng thời không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án:

Bị cáo Tô Hoàng D là đối tượng sử dụng ma túy. Ngày 13/6/2023 bị cáo D dùng điện thoại di động hiệu Vivo V2026 liên hệ với người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) được 02 bịch ma túy đá. Sau khi hẹn lấy ma túy ở khu vực cây xăng B, phường T, thành phố B bị cáo D bỏ ma túy vào túi quần bên phải rồi về nhà. Đến 21 giờ 30 phút, bị cáo D hẹn với Trịnh Bảo H1, Nguyễn Minh T và một số người khác đi ăn thì Công an xã T, huyện V đi tuần tra ngang qua, sợ bị phát hiện số ma túy đang tàng trữ trong người nên D lấy ma túy ném ra bụi cỏ phía sau thì bị phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang. Kết luận giám định thể hiện gói chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methaphetamin, có khối lượng 0,3145 gam. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu là đúng người, đúng tội và có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, trực tiếp là hoạt động tàng trữ trái phép. Ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, phẩm giá

con người, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Nhưng với mục đích đáp ứng nhu cầu cá nhân, có chất ma túy để sử dụng mà bị cáo đã bất chấp những quy định của pháp luật, đạo đức xã hội, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng phạt, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo đã từng bị kết án, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với số ma túy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 1263/KL-KTHS ngày 26/6/2023 là vật chứng cấm tàng trữ nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[5.2] Đối với điện thoại di động hiệu Vivo V2026 bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Người đàn ông tên T đã bán ma túy cho bị cáo D không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Tô Hoàng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Tô Hoàng D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2023.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 gói niêm phong số 1263/KL-KTHS ngày 26/6/2023.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo V2026

*(Vật chứng và tài sản trên được giao nhận theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai)*

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND H.Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Vĩnh Cửu;
- Nhà tạm giữ CA H.Vĩnh Cửu;
- CC.THADS H.Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tấn Phát**

